

Bản án số: 68/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Mạc Văn Ch, sinh năm 1984 tại huyện L, thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Kh, xã C, huyện L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn Ch¹ và bà Lê Thị C (đều đã chết); có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2000 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng; năm 2007 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tại Bản án số 12/2009/HSST ngày 17/4/2009, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong bản án ngày 02/9/2009); tại Bản án số 23/2013/HSST ngày 09/4/2013, TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong bản án ngày 23/4/2014); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2018 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Văn Ch, sinh năm 1989 tại huyện L, Thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn R, xã T, huyện L, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do;

trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Phạm Thị Th; có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tại Bản án số 61/2007/HSST ngày 20/12/2007, TAND huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng xử phạt 3 năm tù về tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia (Chấp hành xong bản án ngày 31/12/2008); tại Bản án số 23/2013/HSST ngày 09/4/2013, TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong bản án ngày 20/3/2014); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2018 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Thành Đ, sinh năm 1998 tại huyện L, Thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn D, xã Ng, huyện L, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Ch và bà Ngô Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2018 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Vợ chồng ông Nguyễn Anh H và bà Trần Thị Thanh T; trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị A; trú tại: ...phường H, quận A, Thành phố Hải Phòng (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*

1. Bà Nguyễn Thị L;

2. Chị Nguyễn Thị L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04 tháng 7 năm 2018, các bị cáo Dương Thành Đ, Vũ Văn Ch đến nhà Mạc Văn Ch chơi, sau đó Ch rủ Đ, Ch đi trộm cắp tài sản, cả hai nhất trí. Ch lấy tại nhà Ch: 01 kim thủy lực, 01 thanh sắt phi 20 (sà cây), 01 thanh kiếm, 02 thanh đao, 02 dùi cui điện mang theo, mục đích làm phương tiện cạy, phá khóa và chống lại người đuổi bắt khi bị phát hiện. Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh (không biển số) chở Ch ngồi sau, Ch điều khiển xe mô tô, biển số 15H1 – 169... của Ch đi sang huyện K, tỉnh Hải Dương. Hơn 1 giờ sáng ngày 05/7/2018 Ch, Đ, Ch đi đến nhà thờ của gia đình ông Nguyễn Anh H ở thôn X, xã Đ, huyện K, Ch dùng kim thủy lực, thanh sắt phá khóa cổng, khóa cửa nhà thờ rồi cùng Đ

vào trong lấy: 01 chai rượu Bell's 50 years, loại 1 lít; 01 chai rượu Chivas 21, loại 1 lít; 08 chai rượu ngâm thảo dược; 01 bộ đỉnh đồng; 01 chân đỉnh đồng và 02 chân nền bằng đồng. Ch đứng ngoài cảnh giới, quan sát thấy trên trụ cổng có lắp camera, Ch dùng kiếm chém đứt dây điện, tháo lấy camera. Toàn bộ số tài sản lấy được các bị cáo mang về nhà Ch mở sử dụng hết 01 chai rượu Chivas 21, số tài sản còn lại được cất giấu tại nhà Ch. Đêm ngày 18/8/2018, đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Tứ Kỳ tuần tra trên tuyến đường 391 đã bắt giữ được Dương Thành Đ; ngày 27/8/2018 Mạc Văn Ch, Vũ Văn Ch đến Cơ quan điều tra – Công an huyện Tứ Kỳ đầu thú.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 25/KLĐGTS ngày 21/8/2018 và số 26/KLĐGTS ngày 02/10/2018, Hội đồng định giá tài sản – UBND huyện Tứ Kỳ kết luận: 01 chai rượu Bell's 50 years, loại 1 lít trị giá 2.600.000đ; 01 chai rượu Chivas 21, loại 1 lít trị giá 2.500.000đ; 01 mắt camera trị giá 4.500.000đ; 01 đỉnh đồng trị giá 13.500.000đ; 01 chân đỡ đỉnh đồng trị giá 1.200.000đ; 02 chân nền bằng đồng trị giá 2.500.000đ; 08 chai rượu ngâm thảo dược: không đủ căn cứ xác định giá. Tổng trị giá tài sản là: 26.800.000đ (Hai mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSTK ngày 05 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo: Mạc Văn Ch, Dương Thành Đ, Vũ Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 BLHS đối với cả ba bị cáo; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Đ. Tuyên bố các bị cáo Mạc Văn Ch, Vũ Văn Ch, Dương Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt: bị cáo Mạc Văn Ch từ 23 đến 25 tháng tù; bị cáo Dương Thành Đ từ 21 đến 23 tháng tù; bị cáo Vũ Văn Ch từ 19 đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (cùng đăng ký), biển số 15H1-169... của Vũ Văn Ch; tịch thu tiêu hủy: 01 kìm thủy lực, 01 thanh kiếm, 02 thanh đao, 02 dùi cui điện, 01 thanh sắt phi 20, 01 kính mắt màu trắng, 01 túi xách da, 01 khẩu trang; về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Vũ Văn Ch phải trả cho bà Nguyễn Thị A số tiền 12.000.000đ; các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thành thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là đúng. Các bị cáo xác định vào đêm ngày 05/7/2018 đã cùng nhau lén lút phá khóa vào trộm cắp tài sản tại nhà thờ của gia đình ông H, bà T ở thôn Liêu Xá, xã Đại Đồng, huyện Tứ Kỳ. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt ở mức hình phạt thấp nhất.

Người bị hại là ông H, bà T vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt và lời khai trong quá trình điều tra, ông bà xác định đã được nhận lại số tài sản bị trộm cắp vào đêm ngày 05/7/2018; đối với 01 chai rượu Chivas 21, 02 chai rượu ngâm thảo dược các bị cáo đã sử dụng và làm đổ cùng các ổ khóa bị phá hỏng ông bà không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường; đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị A vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bà xác định bị cáo Ch đã cầm cố chiếc xe mô tô, biển số 15H1 – 169... để vay bà số tiền 12 triệu; quá trình điều tra xác định chiếc xe trên các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra đã quản lý. Nay bà yêu cầu bị cáo Ch phải trả bà số tiền 12 triệu đồng, ngoài ra bà không có yêu cầu, đề nghị nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 05/7/2018, các bị cáo Mạc Văn Ch, Vũ Văn Ch, Dương Thành Đ đã lén lút cùng nhau phá khóa vào nhà thờ của gia đình ông Nguyễn Anh H ở thôn X, xã Đ, huyện K chiếm đoạt: 02 chai rượu ngoại, 08 chai rượu ngâm thảo dược, 01 mắt camera, 01 đỉnh đồng, 01 chân đỡ đỉnh đồng, 02 chân nến bằng đồng có tổng trị giá là: 26.800.000đ (Hai mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

[2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song các bị cáo vẫn cố ý cùng nhau thực hiện; tổng số tài sản các bị cáo chiếm đoạt có trị giá 26.800.000đ nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự

bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, với mục đích trộm cắp tài sản song các bị cáo chủ động mang theo hung khí nguy hiểm như dao, kiếm, dùi cui điện để sẵn sàng hành hung, chống trả khi bị phát hiện bắt giữ, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần thiết phải áp dụng loại hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù đối với các bị cáo.

[4] *Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo, HĐXX thấy:* Các bị cáo là bạn bè của nhau, việc phạm tội của các bị cáo tuy có sự thống nhất từ trước song không có sự cấu kết chặt chẽ, đều trực tiếp thực hiện tội phạm nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này, bị cáo Mạc Văn Ch là người đề xuất, trực tiếp cắt phá khóa cổng, khóa cửa, trực tiếp cùng Đ lấy số tài sản trong nhà thờ nên giữ vai trò chính; bị cáo Vũ Văn Ch là người lấy các công cụ, phương tiện (Kim, dao, kiếm...) tại nhà Mạc Văn Ch mang theo để thực hiện việc trộm cắp tài sản, đứng canh giới, trực tiếp lấy mất camera tại cổng; bị cáo Đ là người điều xe mô tô chở Mạc Văn Ch đi trộm cắp, cùng bị cáo Mạc Văn Ch vào lấy số tài sản trong nhà thờ nên hai bị cáo Đ và Vũ Văn Ch có vai trò ngang nhau, đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo Mạc Văn Ch, bị cáo Vũ Văn Ch đã đến cơ quan điều tra đầu thú; hành vi phạm tội của bị cáo Đ là lần đầu, tội phạm bị cáo thực hiện là tội ít nghiêm trọng; người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên bị cáo Mạc Văn Ch, bị cáo Vũ Văn Ch được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Gia đình bị cáo Đ, bị cáo Vũ Văn Ch cung cấp tài liệu thể hiện mẹ bị cáo Đ được Bộ giáo dục tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, ông nội bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến sĩ vẻ vang; bố bị cáo Vũ Văn Ch được Hội Cựu Thanh niên xung phong Thành phố Hải Phòng cấp Chứng nhận đã có thành tích xây dựng và bảo vệ tổ quốc, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Kỷ niệm chương Thanh niên xung phong. HĐXX xác định đây không phải là căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo.

[7] *Về nhân thân của các bị cáo:* Bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án lần nào; bị cáo Mạc Văn Ch năm 2000 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, năm 2007 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, năm 2009 bị TAND huyện Tứ

Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 2013 bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo Vũ Văn Ch năm 2007 bị TAND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 3 năm tù về tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia, năm 2013 bị TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

[8] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Số tài sản các bị cáo trộm cắp, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại; 01 xe mô tô, biển số 15H1-169.62 của Vũ Văn Ch đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nay tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 kim thủy lực, 01 thanh kiếm, 02 thanh đao, 02 dùi cui điện, 01 thanh sắt phi 20, 01 kính mắt màu trắng, 01 túi xách da, 01 khẩu trang là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị nay tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô nhãn hiệu wave (không biển số) Đ chờ Ch đi trộm cắp tài sản vào đêm ngày 05/7/2018 là xe Mạc Văn Ch mượn của S (Mạc Văn Ch không biết địa chỉ của S), sau khi đi trộm cắp Mạc Văn Ch đã trả cho S, quá trình điều tra không xác định được S ở đâu, không quản lý được xe nên không đặt ra xử lý.

[11] *Về trách nhiệm dân sự*: 01 chai rượu Chivas 21 các bị cáo đã uống, 02 chai rượu ngâm thảo dược các bị cáo làm đổ, 01 khóa cổng, 01 khóa cửa nhà thờ bị phá hỏng, người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết; xe mô tô biển số 15H1-169.62 của Vũ Văn Ch sau khi sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản bị cáo đã cầm cố tại cửa hàng cầm đồ của bà Nguyễn Thị A để vay số tiền 12 triệu đồng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã quản lý chiếc xe này, nay bà A yêu cầu bị cáo Vũ Văn Ch trả tiền nên bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho bà A số tiền 12 triệu đồng.

[12] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; ngoài ra bị cáo Vũ Văn Ch phải trả tiền cho bà A nên bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ theo quy định của pháp luật.

[13] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 BLHS đối với cả ba bị cáo; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với Dương Thành Đ.

1. Tuyên bố các bị cáo: Mạc Văn Ch, Vũ Văn Ch, Dương Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Mạc Văn Ch 23 (Hai mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 27/8/2018.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ch 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị tạm giữ, ngày 27/8/2018.

- Xử phạt bị cáo Dương Thành Đ 19 (Mười chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 24/8/2018.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Vũ Văn Ch phải trả cho bà Nguyễn Thị A; trú tại: phường H, quận A, Thành phố Hải Phòng số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà A có có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Ch chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (cùng đăng ký), biển số 15H1-169... của Vũ Văn Ch; tịch thu tiêu hủy: 01 kim thủy lực, 01 thanh kiếm, 02 thanh đao, 02 dùi cui điện, 01 thanh sắt phi 20, 01 kính mắt màu trắng, 01 túi xách da, 01 khẩu trang (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 21/11/2018*).

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Mạc Văn Ch, Dương Thành Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Vũ Văn Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm

nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27 tháng 11 năm 2018; người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ vụ án, lưu V.phong.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Quốc Quân